

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CỦA NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ THANH HÓA Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án: 224/2023/ HSST.

Ngày: 16/6/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Tú - Chức vụ: Bí thư Đoàn phường

Ông Nguyễn Hồng Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 16/6/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 250/2023/HSST ngày 16/5/2023. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 249/2023/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. **Đặng Anh T** - sinh năm 1989; nơi ĐKNKTT tại: **SN A Bà T, phường H, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa**; nơi ở hiện nay: **P, nhà D, Chung cư M, phường Đ, thành phố**

T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị T1; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 06/5/2008 bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 06 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; Ngày 07/5/2015 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại trực tiếp đến sức khỏe của người khác”; Ngày 28/2/2023 bị Công an thành phố T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xúc phạm danh dự, nhân phẩm người khác” với hình thức phạt tiền 2.500.000đ; bị bắt tạm giam từ ngày 24/02/2023. Hiện bị cáo đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố T. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

2. Nguyễn Xuân Đ - sinh ngày 12/3/2006; nơi ĐKNKTT tại: S T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nơi ở hiện nay: SN B T, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T2 và bà Ngô Thị Phương L; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Ngày 17/5/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên toà.

*** Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân Đ:**

Ông Trần Tiến Q - Là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Công ty L2 thuộc Đoàn luật sư tỉnh T. (Có mặt)

*** Bị hại:** Anh Nguyễn Văn H1 - Sinh năm: 1987; nơi cư trú: SN D T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa. (Có mặt).

*** Người làm chứng:**

1. Anh Nguyễn Gia H2 - Sinh ngày 25/10/2008; nơi cư trú: S Đ, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

[2. Anh Đào Công Tuấn - Sinh ngày 17/11/2007; nơi cư trú: SN C D, phường N, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa (Có mặt).

3. Anh Nguyễn Trường G - Sinh ngày 10/6/2007; nơi cư trú: S đường T, phường T, thành phố T (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Đặng Anh T và Nguyễn Xuân Đ bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Tối ngày 30/01/2023, tại quán B số A T, phường Đ, thành phố T. Đặng Anh T ngồi uống bia cùng Nguyễn Xuân Đ; Nguyễn Gia H2, sinh ngày 25/10/2008, trú tại 0 Đ, phường T, thành phố T; Đào Công T3, sinh ngày 17/11/2007, trú tại số nhà C D, phường N, thành phố T và Nguyễn Trường G, sinh ngày 10/6/2007, trú tại SN 03/130 đường T, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, do có mâu thuẫn từ trước nên Đặng Anh T gọi điện thoại cho Nguyễn Văn H1, sinh năm 1987, trú tại số nhà D T, phường Đ, thành phố T để chửi bới, thách thức đánh nhau. Sau đó, T chạy vào khu vực bếp của quán bia lấy 01 con dao (dạng dao lê) dài 30cm và 01 bình xịt hơi cay màu đen rồi nói Đ “chờ chú đi đến nhà thằng H1 để nói chuyện giải quyết việc với nó”. Nghe vậy, Công T3 cầm 01 con dao (dạng dao mèo) dài khoảng 45cm; H2 cầm 02 con dao (dạng dao năm bằng) dài 49cm và dài 47cm còn Đ cầm 01 con dao (dạng dao mèo) dài 55cm. Khi đi đến nhà

Nguyễn Văn H1, Đ điều khiển 01 chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh bạc (của anh Đào Văn G1 là bố của Công T3) chở T3 và Công T3; G điều khiển 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh đen bạc, biển kiểm soát 36B8-86812 (của chị Nguyễn Thị N là mẹ của G, khi đi thì G tháo biển kiểm soát cất vào cốp xe) chở H2 cùng nhau đi đến nhà anh H1.

Khi Đặng Anh T cùng đồng bọn đến nhà anh Nguyễn Văn H1 thì tại tầng 1 nhà anh H1 có Vũ Đình D, sinh năm 1989, trú tại I L, phường Đ, thành phố T; Nguyễn Văn T2, sinh năm 1987, trú tại H C, phường L, thành phố T; Bùi Trí L1, sinh năm 1995, trú tại B T, phường B, thành phố T; Trần Văn S, sinh năm 1996, trú tại G H, phường Đ, thành phố T; Nguyễn Tiến T4, sinh năm 1996, trú tại I M, phường Đ, thành phố T đang ngồi ăn uống. T cầm 01 con dao lê đi từ ngoài vào trong nhà chửi bới và dùng dao lê (đang có vỏ bọc màu đen) đập 02 phát vào đầu anh H1 còn Đ, H2, Công T3 cầm dao cùng G đi theo phía sau vào trong nhà. Bị đánh nên anh H1 chạy lên tầng 2, anh T4 và anh S can ngăn T3 lại nên T3 lao vào đánh anh Nguyễn Văn T2 đang ngồi trên chiếu thì được anh S tiếp tục can lại, T3 đẩy S ra để tiếp tục đánh anh T2 thì chân T3 đá vào bình rượu hình trụ tròn ngậm củ đinh lăng và sâm loại Hàn Quốc bằng thủy tinh chứa 40l rượu khiến bình rượu đổ, vỡ hoàn toàn. Khi tiếp cận được anh T2 thì T3 dùng dao lê (đã tháo vỏ bọc) đánh vào vùng gáy anh T2. Do được mọi người can ngăn nên T3 đi ra phía cửa và vứt dao lê ra ngoài đường đồng thời nói với Đ, H2, Công T3 và G đi về trước. Cùng lúc này anh H1 bấm điều khiển để đóng cửa cuốn xuống, T3 ở trong nhà còn G, Đ, Công T3, H2 vẫn đang đứng phía ngoài đường. T3 tiếp tục đi lên tầng 2 sử dụng bình xịt hơi cay đánh anh H1. Thấy sự việc to tiếng xảy ra ở trong nhà và không vào được nên H2, G, Công T3, Đ hò hét, chửi bới, yêu cầu anh H1 mở cửa để đưa T3 về. G dùng dao chém liên tiếp nhiều phát vào cánh cửa cuốn còn H2, Đ, Công T3 dùng tay xô đẩy cửa cuốn. Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân Công an phường Đ đến thì các đối tượng mới vứt lại dao rồi bỏ chạy. Công T3 và H2 cất 02 con dao (dạng dao mèo) vào khu vực bếp quán bia của T3.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, kết quả thu giữ: 01 con dao (dạng dao năm bằng) kích thước (49x7) cm, trong đó cán dài 13,5cm, lưỡi dài 35,5cm, bản rộng nhất 07cm; 01 con dao (dạng dao lê) đầu nhọn dài 30cm, cán dao dài 12cm, phần lưỡi dao dài 18cm và 01 vỏ dao màu đen KT (4,5x23cm) ký hiệu BAMBO; 01 con dao (dạng dao năm bằng) kích thước (47x7)cm, trong đó cán dài 13,5cm, lưỡi dài 33,5cm, bản rộng nhất 07cm; Các mảnh vỡ của bình rượu; 01 bình xịt hơi cay màu đen. 01 đôi dép (dạng dép lê xỏ ngón) màu trắng đen, KT (26,5x10)cm.

Tiến hành khám xét quán bia ở A T, phường Đ, thành phố T, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 con dao dài 55cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 18cm và 01 vỏ dao bằng gỗ màu vàng dài 44cm.

Ngày 31/01/2023, Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố T có văn bản đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xử lý các đối tượng về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với thương tích của Nguyễn Văn T2: Ngày 31/01/2023, Nguyễn Văn T2 yêu cầu giám định thương tích và khởi tố vụ án hình sự.

Kết luận giám định số 470/KLTTCT/PYTH ngày 10/4/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh T kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Nguyễn Văn T2 được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể là 0% (không phần trăm).

Đối với hành vi Đặng Anh T đá vỡ bình rượu của anh Nguyễn Văn H1 và Nguyễn Xuân Đ dùng dao chém vào cửa cuốn của H1.

Kết luận định giá tài sản số: 13/KL - HDĐGTS ngày 02/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố T xác định:

- 01 (một) bình rượu hình trụ tròn ngậm củ đỉnh lãng và sâm loại Hàn Quốc bằng thủy tinh chứa 40 lít rượu có giá trị 6.600.000 đồng.

- 12 (mười hai) thanh ngang cửa cuốn dài 4,72m; rộng 12cm và 01 (một) thanh ngang chân đế cuốn có chiều dài 4,42m; rộng 15cm có giá trị 4.843.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Đặng Anh T** đã tự nguyện bồi thường cho bị hại **Nguyễn Văn H1** số tiền 6.600.000đ, anh **H1** nhận đủ số tiền trên. Anh **Nguyễn Văn H1** và anh **Nguyễn Văn T2** không có yêu cầu đề nghị gì về phần bồi thường dân sự.

Vật chứng vụ án: Chuyên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa chờ xử lý theo quy định: 01 con dao (dạng dao năm bằng) kích thước (49x7)cm, trong đó cán dài 13,5cm, lưỡi dài 35,5cm, bản rộng nhất 07cm; 01 con dao (dạng dao lê) đầu nhọn dài 30cm, cán dao dài 12cm, phần lưỡi dao dài 18cm và 01 vỏ dao màu đen KT (4,5x23cm) ký hiệu BAMBO; 01 con dao (dạng dao năm bằng) kích thước (47x7)cm, trong đó cán dài 13,5cm, lưỡi dài 33,5cm, bản rộng nhất 07cm; Các mảnh vỡ của bình rượu; 01 bình xịt hơi cay màu đen. 01 đôi dép (dạng dép lê xỏ ngón) màu trắng đen, KT (26,5x10)cm; 01 con dao dài 55cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 18cm và 01 vỏ dao bằng gỗ màu vàng dài 44cm.

Đối với **Nguyễn Gia H2**; **Đào Công T3** và **Nguyễn Trường G** đồng phạm với **Nguyễn Xuân Đ** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội các đối tượng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố T** đề nghị Ủy ban nhân dân các **phường T, phường N và phường L** ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn theo Nghị định 120/2021/NĐ-CP

Cáo trạng số 196/CT - VKS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa truy tố bị cáo **Đặng Anh T** về tội “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS. Bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo

quy định tại khoản 1 Điều 178 của BLHS và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát **thành phố T** luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS (đối với **Đặng Anh T**); khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91; khoản 1 Điều 101; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 của BLHS (đối với **Nguyễn Xuân Đ**); đề nghị xử phạt bị cáo **Đặng Anh T** từ 06 đến 09 tháng tù; bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** từ 04 đến 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Xuân Đ**, tại phiên tòa đã cùng với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa làm rõ trách nhiệm hình sự và thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị HĐXX xem xét đến nhân thân của bị cáo khi phạm tội là người dưới 18 tuổi và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất. Bị hại **Nguyễn Văn H1** thừa nhận hành vi của các bị cáo đã khai tại phiên tòa, chỉ mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Người làm chứng **Đỗ Gia H3**, **Đào Công T3** và **Nguyễn Trường G** thừa nhận hành vi mình gây ra, nhưng chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã đ-ược thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Do có mâu thuẫn từ trước nên khoảng 23 giờ ngày 30/01/2023, Đặng Anh T cùng đồng bọn cầm dao, bình xịt hơi cay đến nhà Nguyễn Văn H1 ở số nhà D T, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa để giải quyết mâu thuẫn. Tại đây, Đặng Anh T đã đá vỡ 01 bình rượu trị giá 6.600.000 đồng của anh H1. Nguyễn Xuân Đ, Nguyễn Gia H2, Đào Công T3 và Nguyễn Trường G đứng ngoài đường la hét, chửi bới và dùng dao chém vào cửa cuốn gây thiệt hại 4.843.000đ cho gia đình anh H1.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát luận tội đã đánh giá đúng tính chất hành vi nguy hiểm của tội phạm, đồng thời vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Đặng Anh T về tội “Hủy hoại tài sản”; bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Các bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận, lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi nêu trên của bị cáo Đặng Anh T về tội “Hủy hoại tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của BLHS; bị cáo Nguyễn Xuân Đ về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 318 của BLHS.

[3] Tính chất vụ án, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với các bị cáo:

- Đối với tội Hủy hoại tài sản: Bị cáo Đặng Anh T chủ động gọi điện thoại rủ các đối tượng đến để giải quyết mâu thuẫn, đã xảy ra hành vi xô xát đánh nhau trong không gian chật hẹp, nên đã đá vào bình rượu làm hư hỏng tài sản của bị hại, bị cáo phải chịu trách nhiệm độc lập về hành vi này.

- Đối với tội Cố ý làm hư hỏng tài sản và tội Gây rối trật tự công cộng: Bị cáo Nguyễn Xuân Đ cùng các đồng phạm Nguyễn Gia H2, Đào Công T3 và Nguyễn Trường G đã hò hét, chửi bới, dùng dao chém và xô đẩy cửa cuốn xảy ra vào đêm khuya tại khu vực đông dân cư và trực tiếp dùng xô đẩy vào cửa cuốn làm hư hỏng tài sản. Vì các đồng phạm Nguyễn Gia H2, Đào Công T3 và Nguyễn Trường G tại thời điểm phạm tội các đồng phạm này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, nên bị cáo Nguyễn Xuân Đ phải chịu trách nhiệm về hành vi độc lập của tội này.

Vì các bị cáo gây thiệt hại đến tài sản của người khác, là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung, mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân nói riêng và gây mất trật tự trị an nơi công cộng, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và có tính phòng ngừa chung.

Cả 02 bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng có chung tình tiết giảm nhẹ TNHS là thành khẩn khai báo. Bị cáo Đặng Anh T còn có thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS là sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường thiệt hại xong số tiền cho bị hại. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Đ xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS tham gia ủng hộ quỹ Vác xin phòng chống C - 19 tại địa phương và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho cho cả hai bị cáo. Các tình tiết giảm nhẹ TNHS được áp dụng cho các bị cáo được quy định tại điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của BLHS.

Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ TNHS của từng bị cáo thì trong vụ án này thì bị cáo Đặng Anh T phạm tội ít nghiêm trọng, nhưng lại có nhân thân xấu. Bị cáo Nguyễn Xuân Đ phạm hai tội trong đó có tội nghiêm trọng, vì lẽ đó việc cách ly khỏi xã hội để cải tạo giáo dục đối với các bị cáo là cần thiết.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Xuân Đ khi phạm tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, cần áp dụng Điều 91 và khoản 1 Điều 101 của BLHS để cho các bị cáo được

hưởng ba phần tư mức phạt tù mà điều luật quy định. Vì bị cáo phạm nhiều tội, do đó cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của BLHS để tổng hợp hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo **Đặng Anh T** gây thiệt hại của anh **Nguyễn Văn H1** làm vỡ 01 bình rượu hình trụ tròn ngâm củ đinh lăng và sâm loại Hàn Quốc bằng thủy tinh chứa 40 lít rượu. Hội đồng định giá xác định giá trị bị thiệt hại là 6.600.000đ. Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả và bồi thường đủ số tiền trên, không có yêu cầu gì, cần được công nhận.

Đối với bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** gây thiệt hại cho anh **Nguyễn Văn H1** giá trị thiệt hại 4.843.000đ, nhưng bị hại không yêu cầu, cần được công nhận.

[6] Về vật chứng: Đối với 01 con dao (dạng dao năm) kích thước (49x7) cm, chiều dài cán 13,5cm, chiều dài lưỡi dài 35,5cm, bản rộng nhất 07cm; 01 con dao (dạng dao lê) mũi dao nhọn chiều dài dao 30cm, cán dao dài 12cm, phần lưỡi dao dài 18 cm và kèm 01 vỏ dao màu đen có chữ BAMBO; 01 con dao (dạng dao năm) kích thước (47x7) cm, chiều dài cán dài 13,5cm, chiều dài lưỡi dài 33,5cm, bản rộng nhất 07cm; Các mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 đôi dép (dạng dép lê xỏ ngón) màu trắng đen, KT (26,5x10)cm; 01 con dao dài 55cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 18cm và kèm 01 vỏ dao bằng gỗ màu vàng dài 44cm đều là không có giá trị sử dụng, cần áp dụng khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS để tịch thu tiêu hủy toàn bộ số vật chứng trên.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS (đối với **Đặng Anh T**). Khoản 1 Điều 178 và điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 91 và khoản 1 Điều 101; điểm a khoản 1 Điều 55; Điều 38 của BLHS (đối với **Nguyễn Xuân Đ**); khoản 1; điểm c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án (đối với 02 bị cáo).

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Anh T** phạm tội: “Hủy hoại tài sản”. Bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Xử phạt:

- Bị cáo **Đặng Anh T** 06(sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/02/2023.

- Bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** 04(bốn) tháng tù về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản: và 18(mười tám) tháng tù về tội: “Gây rối trật tự công cộng”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 22(hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận bị hại **Nguyễn Văn H1** đã nhận đủ số tiền 6.600.000đ do bị cáo **Đặng Anh T** bồi thường thiệt hại.

Chấp nhận sự tự nguyện của bị hại **Nguyễn Văn H1** không yêu cầu bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** bồi thường thiệt hại số tiền 4.843.000đ.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao (dạng dao năm) kích thước (49x7) cm, chiều dài cán 13,5cm, chiều dài lưỡi dài 35,5 cm, bản rộng nhất 07cm; 01 con dao (dạng dao lê) mũi dao nhọn chiều dài dao 30 cm, cán dao dài 12cm, phần lưỡi dao dài 18 cm và kèm 01 vỏ dao màu đen có chữ BAMBO; 01 con dao (dạng dao năm) kích thước (47x7) cm, chiều dài cán dài 13,5cm, chiều dài lưỡi dài 33,5cm, bản rộng nhất 07cm; Các mảnh vỡ thủy tinh, không rõ hình dạng, kích thước; 01 bình xịt hơi cay màu đen; 01 đôi dép (dạng dép lê xỏ ngón) màu trắng đen, KT (26,5x10)cm; 01 con dao dài 55cm, cán dao bằng gỗ màu vàng dài 18cm và kèm 01 vỏ dao bằng gỗ màu

vàng dài 44cm. Toàn bộ vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên bản giao nhận vật chứng số 167/2023/THA ngày 15/5/2023.

Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí HSST.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7B và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo, bị hại, người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Xuân Đ** có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm hoặc ngày niêm yết bản án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Các bị cáo; NBC;

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

- Bị hại;

- VKSND tỉnh Thanh Hóa;

- VKSND TP Thanh Hóa;

- Công an TP Thanh Hóa;

- L---ưu hồ sơ vụ án./.

Nguyễn Thị Lan Anh